

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 311/2018/HSST

Ngày: 16 -11-2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Nguyên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Thu.

Ông Vũ Anh Tuấn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lương Thị Kim Huế - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Ngọc Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 16-11-2018 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố N, Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 302/2018/TLST-HS ngày 02-11-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 302/2018/QĐXXST-HS ngày 06-11-2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Mạnh D, sinh năm 1981 tại tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 11B H, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Mai Thị N; có vợ Lê Thị Mai H và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-10-2018, sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo Nguyễn Mạnh D có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Ông Đào Xuân S, ông Nguyễn Trung D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02-10-2018, D đi xe đạp một mình từ nhà đến khu vực 3 tầng P, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định gặp và mua của một người đàn ông (Không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng và cầm trên tay trái, đi xe đạp về tìm nơi sử dụng. Khi D đi đến trước cửa ki ốt 1/60 T, phường N, thành phố N thì bị tổ công tác Công an phường H, thành phố N thấy D có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ của D 01 gói nhỏ giấy bạc màu trắng bên trong có chất bột dạng cục màu trắng (D khai là Heroine). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng đồng thời đưa D và người làm chứng về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn tạm giữ của D 01 chiếc xe đạp mini màu ghi bạc đã cũ.

Tại bản kết luận giám định số 854/GĐKTHS ngày 05-10-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại ma túy Heroine, khối lượng mẫu 0,180 gam (Không phải một trăm tám mươi gam).

Bản cáo trạng số 315/CT-VKS ngày 02-11-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Nguyễn Mạnh D xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình và khai biết rõ hành vi mua và cất giữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do nghiện ma túy nên đã tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu là đúng. Bị cáo ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Mạnh D có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong vật chứng; bản kết luận giám định số 854/GĐKTHS ngày 05-10-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và lời khai của những người làm chứng nên đã có đủ cơ sở kết luận khoảng 12 giờ ngày 02-10-2018, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,180 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt giữ tại khu vực trước cửa trước cửa ki ốt 1/60 T, phường N, thành phố N. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Việc truy tố, xét xử bị cáo theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người đúng tội.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội, có thành tích tốt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Cơ quan điều tra Công an thành phố N đang tiến hành xác minh nên tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

[7.1] Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với chiếc xe đạp mini màu ghi bạc đã cũ thu giữ của bị cáo xét không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D 24 (Hai bốn) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 02-10-2018.

2. Xử lý vật chứng, tài sản:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh D. Trả lại bị cáo chiếc xe đạp mini màu ghi bạc đã cũ thu giữ của bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Số vật chứng nêu trên có đặc

điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01-11-2018 giữa Công an thành phố N với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Mạnh D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo Nguyễn Mạnh D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Toà án ND tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP. N;
- Công an TP. N;
- Chi cục thi hành án TP. N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Nguyên

